

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 10-01-2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phan Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: bà Vương Thị Hồng Thanh và ông Từ Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: bà Phùng Kim Ngân, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 412/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 426/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Cảnh B, sinh năm 1992 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: thôn H, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cảnh L (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1959; bị cáo chưa có vợ con; có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2010/HS-ST ngày 26/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội cướp giật tài sản. Bản án số 43/2020/HSPT ngày 20/4/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An y án sơ thẩm; bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, án phí sơ thẩm và phúc thẩm; tại bản án hình sự sơ thẩm số 410/2012/HSST ngày 27/12/2012, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 45 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt và án phí; bản án số 09/2021/HSST ngày 28/01/2021, tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội đánh bạc, chấp hành xong hình phạt ngày 28/8/2021, đã chấp hành xong án phí ngày 09/3/2021; bị tạm giam từ ngày 08/01/2025; tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2024, trả tự do ngày 12/10/2024. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: bà Trần Thị T, sinh năm 1958; địa chỉ: thôn H, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người bào chữa: ông Bùi Tiến M, Luật sư thuộc Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị hại: anh Trần Duy H, sinh năm 1999; thương trú: Thôn H, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ: B N, khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Nguyễn Cảnh T1, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp D, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 10/6/2024, Nguyễn Cảnh B đi bộ đến cửa hàng điện thoại di động "24H MOBILE" do anh Trần Duy H, sinh năm: 1999; thường trú: thôn H, xã P, huyện Đ, Quảng Ngãi là chủ cơ sở, để hỏi mua trả góp điện thoại di động thì chị Nguyễn Thị N là nhân viên của cửa hàng lấy ra 06 điện thoại di động để trên bàn cho B lựa chọn. Bắc chọn mua 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím và đưa căn cước công dân của mình (tên Nguyễn Cảnh B) cho chị N làm thủ tục để mua trả góp. Lợi dụng lúc chị N làm thủ tục không để ý, B lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro, màu tím để trên bàn bỏ vào túi quần phía sau bên trái. Sau đó, B nhận lại căn cước công dân của mình rồi bỏ đi. Sau khi lấy được điện thoại, B mang điện thoại di động Iphone 14 Pro về cất giấu tại nhà anh ruột là Nguyễn Cảnh T1, sinh năm: 1986 tại địa chỉ: ấp D, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai để sau này đem ra sử dụng mà không nói cho ai biết. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, chị N kiểm kê lại hàng thì phát hiện mất 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro, màu tím nên đã đến Công an phường D trình báo sự việc. Đến ngày 16/7/2024 do nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Cảnh B đến Công an phường D đầu thú.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 127/KLĐG-HĐĐGTS ngày 08/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố D kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro 128GB màu tím trị giá 18.000.000 đồng.

Kết luận giám định số 3640/KL-KTHS ngày 09/8/2024 của phòng KTHS Công an tỉnh B đã trích xuất 12 khung hình lưu trong 3 tập tin video, đoạn video; không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung.

Kết luận giám định giám định pháp y tâm thần số 7842/KLGD ngày 21/10/2024 của trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố H kết luận: trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/6/2024, Nguyễn Cảnh B bị động kinh/Hội chứng sau chấn động não/Viêm gan B (G40/F07.2/B18-JCD10), hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại cáo trạng số 403/CT - VKS ngày 30 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Cảnh B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh B hình phạt 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Ngày 22/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định trả lại điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro 128GB màu tím cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro 128GB màu tím trị giá 18.000.000 đồng, đã thu hồi trả cho bị hại. Anh Trần Duy H không yêu cầu gì nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Đối với anh Nguyễn Cảnh T1 không biết sau khi B chiếm đoạt Iphone 14Pro đem về cất giấu tại nhà nên không xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Cảnh B không tranh luận, đối đáp gì. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bài bào chữa, người bào chữa cho bị cáo, luật sư Bùi Tiến M trình bày: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo về hành vi phạm tội, về tội danh. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, bị hại, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình tố tụng, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 10/6/2024 tại cửa hàng kinh doanh 24H Mobile, số B N, khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Cảnh B lén lút chiếm đoạt tài sản là điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro 128Gb màu tím trị giá

18.000.000 đồng của anh Trần Duy H. Hành vi của Nguyễn Cảnh B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Cáo trạng số 403/CT - VKS ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú; phạm tội trong trường hợp là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản, đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để hướng thiện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[8] Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro 128GB màu tím trị giá 18.000.000 đồng, đã thu hồi trả cho bị hại. Anh Trần Duy H không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Đối với anh Nguyễn Cảnh T1 không biết sau khi B chiếm đoạt Iphone 14Pro đem về cất giấu tại nhà nên không xử lý.

[10] Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[11] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù đối với cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[12] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[13] Án phí sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cảnh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh B 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2025; được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2024 đến ngày 12/10/2024.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Cảnh B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng .

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa